TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 31 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 05 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn C, sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn C, xã L, huyện B, Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Cao Thị H, sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn C, xã L, huyện B, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trịnh Văn C và chị Cao Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:** Anh Trịnh Văn C và chị Cao Thị H tự nguyện thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Trịnh Văn C và chị Cao Thị H có 01 con chung là cháu Trịnh Cao Thảo V, sinh ngày 20/01/2017. Hai bên đương sự tự nguyện

thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Trịnh Cao Thảo V cho chị Cao Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên, anh Trịnh Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) bắt đầu từ tháng 05/2019 cho đến khi cháu Trịnh Cao Thảo V đủ 18 tuổi.

Anh Trịnh Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản và công nợ:** Tài sản chung của vợ chồng, tài sản riêng của vợ chồng, tài sản người ngoài nợ vợ chồng, vợ chồng nợ người ngoài hai bên đương sự tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Trịnh Văn C và chị Cao Thị H tự nguyện thống nhất thỏa thuận anh Trịnh Văn C chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng án phí anh phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp tại biên lai thu số: AA/2017/0002869 ngày 15/05/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sửng